

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**  
----- ୧୦୦୩ -----

**TRẦN THỊ PHƯƠNG LOAN**

**THỂ GIỚI NGHỆ THUẬT**  
**TRUYỆN NGẮN SƯƠNG NGUYỆT MINH**

**Chuyên ngành : VĂN HỌC VIỆT NAM**

**Mã số : 60.22.34**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NGỮ VĂN**

**Hà Nội – 2010**

**LUẬN VĂN ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI:**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN HÀ NỘI**  
----- ๘๐๘-----

**Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS Lê Dục Tú**

**Phản biện 1:**

**Phản biện 2:**

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn Thạc sĩ của Trường  
Đại học Khoa học xã hội và Nhân Văn Hà Nội  
*Vào hồi.....ngày..... tháng..... năm 2010*

***Có thể tìm đọc luận văn tại***

- Thư viện khoa Ngữ văn
- Thư viện Trường Đại học Quốc gia Hà Nội

## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

1.1. Văn học Việt Nam thời kỳ sau đổi mới có nhiều thành tựu đáng kể cả về nội dung lẫn hình thức. Góp phần không nhỏ vào thành tựu chung của nền văn học hiện đại là những nhà văn - người lính. Bên cạnh những nhà văn quân đội “cây đa cây đề”, *mở đường tiên phong* cho sự nghiệp đổi mới văn chương, người ta còn thấy xuất hiện một lớp nhà văn quân đội trẻ trung hơn xuất hiện và trưởng thành trong thời kỳ đổi mới. Việc tìm hiểu đóng góp của một nhà văn quân đội vào sự khởi sắc của văn học thời kỳ này sẽ giúp chúng ta có cái nhìn khái quát hơn, không chỉ về vai trò của những nhà văn mặc áo lính trong công cuộc xây dựng nền văn học mới, mà còn thấy được phần nào con đường phát triển của văn xuôi Việt Nam những năm gần đây.

1.2. Sương Nguyệt Minh hiện nay được đánh giá là một trong những nhà văn quân đội tiêu biểu. Anh xuất hiện trên văn đàn vào khoảng những năm đầu thập niên chín mươi của thế kỉ XX, cho tới nay với sự đam mê và lao động nghệ thuật nghiêm túc, nhà văn đã cho ra đời sáu tập truyện ngắn, rất nhiều bài bút ký, tùy bút..., định hình được một phong cách riêng vừa ổn định lại không ngừng đổi mới. Trong những năm gần đây, Sương Nguyệt Minh đã nhận được rất nhiều giải thưởng. Những thành công bước đầu của nhà văn Sương Nguyệt Minh chủ yếu ở thể loại truyện ngắn. Với vốn sống phong phú của một người lính đã từng đi nhiều, đọc nhiều, trải trở nhiều, cộng thêm một tấm lòng nhân hậu luôn hướng về cuộc đời và con người với cái nhìn triu mến và lo lắng, các sáng tác của Sương Nguyệt Minh cho người đọc thấy được nhiều điều trong cuộc sống: những được - mất, vui buồn trong chiến tranh hay khi đã hòa bình; những mặt sáng - tối của đời sống nông thôn, thành thị; những góc khuất trong đời sống riêng tư con người... Đọc văn của Sương Nguyệt Minh, người đọc được bước vào một thế giới nghệ thuật riêng, phong phú, đa chiều với một phong cách văn chương giản dị nhưng luôn không ngừng tìm tòi, đổi mới. Có thể thấy truyện ngắn của Sương Nguyệt Minh vừa có cái trầm tĩnh, đôn hậu của một người lính cầm bút vừa có cái sắc sảo của một nhà văn tinh nhạy khi sống trong xã hội thời kinh tế thị trường đầy biến động, vì thế nghiên cứu sự nghiệp sáng tác của

nhà văn có thể thấy được phần nào sự phát triển của thể loại truyện ngắn Việt Nam từ lúc đất nước bắt đầu bước vào Thời kỳ đổi mới (1986) tới nay kể cả mặt đề tài, cảm hứng lẫn bút pháp...

Vì những lý do trên, chúng tôi chọn đề tài *Thế giới nghệ thuật truyện ngắn Sương Nguyệt Minh* mong muốn qua việc tìm hiểu tường tận những giá trị nghệ thuật trong sáng tác của một tác giả sẽ giúp làm nổi rõ hơn một số phương diện trong văn học Việt Nam đương đại.

## **2. Lịch sử vấn đề**

Đã có nhiều bài phê bình đánh giá về truyện ngắn Sương Nguyệt Minh trên các báo viết, báo mạng... với nhiều ý kiến đánh giá khác nhau. Điều đó chứng tỏ sáng tác của Sương Nguyệt Minh đã được nhiều bạn đọc chú ý và tìm hiểu.

Ngay từ khi truyện ngắn đầu tiên của anh (*Nỗi đau dòng họ*) được in trên báo đã có ý kiến đánh giá đó là những trang văn “có mùi có vị, rõ ra tư chất nhà văn”. Liên tiếp sau đó, cùng với sự ra đời đều đặn của các tập truyện ngắn, những ý kiến bình luận về tác phẩm của Sương Nguyệt Minh ngày càng nhiều hơn. Đọc truyện của Sương Nguyệt Minh dễ thấy yếu tố cốt truyện, tình huống và sự đậm đặc của các chi tiết là thế mạnh của anh. Bên cạnh đó thế giới nhân vật trong truyện rất phong phú, có những nét tính cách chân thực, sinh động, thường để lại ấn tượng sâu. Một số nhà phê bình còn phát hiện ra “những cái không thông thường” trong cách viết của Sương Nguyệt Minh ngay ở những “bến nước” đầu tiên trên con đường sáng tạo văn học nghệ thuật, từ việc phá vỡ bút pháp truyền thống của thể loại, đến việc phá vỡ môtip chủ đề và tạo ra sự đa thanh trong tác phẩm. Chính nhờ sự tìm tòi ấy mà các tác phẩm của anh luôn không ngừng đổi mới, mang lại nhiều phong vị khác nhau trong từng giai đoạn sáng tác.

Sáu tập truyện của Sương Nguyệt Minh: *Đêm làng Trọng Nhân*, *Người ở bến sông Châu*, *Đi qua đồng chiêm*, *Mười ba bến nước*, *Chợ tình* và *Dị hương* là một hành trình thể hiện những tìm tòi, bút phá mới. Các nhà phê bình quan tâm tới sáng tác của Sương Nguyệt Minh đã tìm ra con đường vận động trong văn chương của Sương Nguyệt Minh là đi từ “hiện thực - lãng

mạn” đến “hiện thực - lãng mạn và kỳ ảo”. Ở những sáng tác đầu tay những trang viết về không gian quê có thể được coi là “bảo bối” của Sương Nguyệt Minh, đến giai đoạn sáng tác sau, chất kỳ ảo và yếu tố tính dục lại được nhiều nhà phê bình chú ý tới. Tập truyện ngắn *Dị hương* ghi dấu những đổi mới và thành công trong sự thay đổi bút pháp của anh, nó vừa thể hiện sự thống nhất, vừa thể hiện những phát triển đáng mừng trong phong cách tác giả.

Những nhận định, ý kiến của các nhà phê bình, nghiên cứu văn học đã góp phần giúp bạn đọc dần dần khám phá những nét đặc sắc trong sáng tác của Sương Nguyệt Minh. Tuy nhiên hiện chưa có một công trình nghiên cứu nào hệ thống lại những đặc điểm nổi bật trong thế giới nghệ thuật truyện ngắn Sương Nguyệt Minh. Tuy nhiên, những bài viết ấy vẫn là những gợi ý quý báu cho chúng tôi thực hiện luận văn này.

### **3. Phạm vi và phương pháp nghiên cứu**

**Đối tượng nghiên cứu:** Đối tượng nghiên cứu chính: *Thế giới nghệ thuật truyện ngắn Sương Nguyệt Minh* với những nét chính: Cảm hứng nghệ thuật; Thế giới nhân vật và Một số phương diện nghệ thuật trong truyện ngắn Sương Nguyệt Minh.

**Phạm vi nghiên cứu:** Phạm vi nghiên cứu của đề tài là thế giới nghệ thuật truyện ngắn Sương Nguyệt Minh qua sáu tập truyện đã xuất bản của tác giả: ; 1. *Đêm làng Trộng Nhân* - NXB Quân đội nhân dân, 1998; 2. *Người ở bên sông Châu* - NXB Hội nhà văn, 2001; 3. *Mười ba bến nước* - NXB Thanh niên, 2005; 4. *Đi qua đồng chiều* - NXB Thanh niên, 2005; 5. *Chợ tình* - NXB Thanh niên, 2007. 6. *Dị hương* - NXB Hội nhà văn, 2009.

**Phương pháp nghiên cứu:** Hướng vào thế giới nghệ thuật truyện ngắn Sương Nguyệt Minh, luận văn sử dụng một số phương pháp nghiên cứu chủ yếu sau: Phương pháp loại thống kê, phân loại; Phương pháp phân tích, tổng hợp; Phương pháp lịch sử; Phương pháp đối chiếu, so sánh; Phương pháp loại hình

#### **4. Cấu trúc luận văn**

Ngoài phần mở đầu, phần kết luận và thư mục tham khảo, phần nội dung luận văn gồm 3 chương sau:

Chương 1: Cảm hứng nghệ thuật

Chương 2: Thế giới nhân vật

Chương 3: Một số phương diện nghệ thuật trong truyện ngắn Sương Nguyệt Minh

## **PHẦN NỘI DUNG**

### **Chương I: CẢM HỨNG NGHỆ THUẬT**

#### **1. Cảm hứng nghệ thuật và cảm hứng nghệ thuật trong các tác phẩm văn học Việt Nam sau 1986.**

Từ trước đến nay có nhiều cách hiểu về khái niệm “cảm hứng nghệ thuật”, song hầu hết các nhận định đều khẳng định vai trò quan trọng của cảm hứng nghệ thuật trong sáng tác. Cảm hứng chủ đạo trong văn chương Việt Nam trước và sau năm 1975 có nhiều thay đổi gắn với sự đổi thay của lịch sử, xã hội. Sương Nguyệt Minh vốn là một nhà văn luôn biết đổi mới văn chương của mình, trong sáng tác của anh vừa có những cảm hứng văn chương thời chiến tranh (cảm hứng lãng mạn, ngợi ca) vừa có những cảm hứng của văn chương thời đổi mới (cảm hứng bi kịch, cảm hứng trào lộng...).

#### **2. Cảm hứng nghệ thuật truyện ngắn Sương Nguyệt Minh**

##### **2.1. Cảm hứng lãng mạn, ngợi ca đan xen với cảm hứng bi kịch trong các tác phẩm viết về đề tài chiến tranh**

Vốn là một cây bút quân đội, một trong những quan tâm hàng đầu của Sương Nguyệt Minh là đề tài chiến tranh và những người lính. Trong những sáng tác của Sương Nguyệt Minh chỉ có một số ít các truyện ngắn viết về người lính thời bình là mang dáng dấp, hơi hướng của những tác phẩm viết trước năm 1975, còn lại đa phần các tác phẩm cũng hướng về đề tài chiến tranh, người lính song cách tiếp cận của anh lại có nhiều đổi mới. Truyện viết về chiến tranh của Sương Nguyệt Minh tuy văn phong giản dị song có nhiều điểm khác với tác phẩm của những cây bút trẻ viết về cùng đề tài, bởi hiện thực trong đó được gọi lại nóng hổi, vì đó là vùng kí ức sâu đậm khi anh là lính, chứ không chỉ là những ấn tượng lơ mờ qua những câu chuyện nghe được, đọc được.

Càng giai đoạn sáng tác sau, những truyện ngắn của Sương Nguyệt Minh càng đi sâu khai thác những sự kiện, con người trong các cuộc chiến chứ không dừng lại ở cái nhìn xuôi chiều, phiến diện. Yêu cầu tái hiện lịch sử giờ chỉ là một phần, nhà văn còn khám phá được thế giới tâm lý con người, số phận con người trong và sau cuộc chiến. Sương Nguyệt Minh biết đặt cuộc chiến trong tương quan với cuộc sống hôm nay.

Sự đan xen cảm hứng ở những tác phẩm viết về chiến tranh tạo ra những mảng màu đa dạng trong tác phẩm của Sương Nguyệt Minh. Đọc những câu chuyện của anh viết về thời kỳ khói lửa, người đọc vừa được cảm nhận vẻ đẹp lung linh của những mối tình thời chiến, vừa thấy cái khốc liệt mà bom đạn gây ra cũng như những đổi thay đau lòng khi con người bước vào cuộc sống hòa bình. Ngay bên cạnh cảm hứng ngợi ca những tình cảm tốt đẹp giữa những người đồng đội trong kháng chiến, là những dòng viết rất tinh táo về sự đổi thay đen bạc của con người sau chiến tranh. Một loạt truyện ngắn của anh như *Nanh sáu*, *Quãng đời xưa in dấu*, *Chuyến tàu đêm*... đều viết với sự đan xen hai cảm hứng chủ đạo này. Sương Nguyệt Minh cũng có cái nhìn đầy cảm thông với những người lính vốn từng giữ vai trò chủ chốt trong một giai đoạn lịch sử, giờ không thể hòa nhập với cuộc sống bon chen đời thường.

Không chỉ thay đổi cách nhìn những người lính, nhà văn quân đội này cũng có cách đánh giá chiến tranh không theo lối mòn. Cũng giống như nhiều tác giả khác thời kỳ đổi mới, Sương Nguyệt Minh cũng có một cái nhìn khác hơn, sâu hơn về chiến tranh, khi nhà văn phát hiện ra cuộc chiến không dừng lại ở những mất mát có thể tính được bằng số người, số của, mà còn có những tổn thất tâm lý, những thương tật “què quặt” tâm hồn, những di chứng nặng nề nhất vẫn tồn tại âm ỷ, dai dẳng. Khi chiến tranh qua rồi còn để lại những bi kịch gia đình, những đứa con quái thai rất đau lòng... Điều đó được thể hiện đặc sắc trong truyện ngắn *Người ở bến sông Châu* và nhất là *Mười ba bến nước*.

Ở những tác phẩm viết về tổn thất chiến tranh, Sương Nguyệt Minh giúp người ta có một cái nhìn sâu sắc, giàu nhân bản hơn với những gì chiến tranh gây ra và lấy mất, từ đó dấy lên trong lòng người đọc sự ghê sợ những trận chiến tương tàn.

## **2.2. Cảm hứng bi kịch trước những vấn đề đời thường**

Đứng trước một xã hội Việt Nam những năm đổi mới vừa có những dấu hiệu phát triển đáng mừng, vừa đem lại nhiều biến động dữ dội, như nhiều tác giả cùng thời, Sương Nguyệt Minh cũng viết nhiều tác phẩm mang cảm hứng bi kịch, trong đó nổi lên những bi kịch cộng đồng, bi kịch cá nhân.



### **2.2.1. Bi kịch cộng đồng**

Vốn là một nhà văn nặng lòng với quê hương, Sương Nguyệt Minh viết nhiều về những bi kịch đáng buồn nơi thôn quê. Trong tác phẩm của anh, người đọc sẽ không còn thấy một nông thôn thuần chiều và yên ổn nữa mà sẽ có bi kịch của những vùng quê còn nặng nề những tập tục cổ hủ, những mâu thuẫn dòng họ truyền kiếp, thói đồ kỵ, ghen ăn tức ở, ganh đua.... Một hiện tượng nữa cũng đáng buồn không kém đó là tệ mê tín, nặng nề những tập tục cổ hủ. Những điều đó bóp nghẹt cuộc sống của những người dân thôn quê khiến họ đã nghèo lại thêm nghèo, vốn khổ càng thêm khổ.

Bên cạnh những chuyện cũ viết mãi không hết đó, khi nền kinh tế thị trường len vào từng ngôi nhà, từng góc phố, từng xóm thôn thì những bi kịch mới lại nảy sinh. Cơ chế thị trường đã làm méo mó cả khuôn mặt xóm làng lẫn khuôn mặt của những người nông dân chất phác. Ở những tác phẩm viết về đề tài này, cảm hứng bi kịch đan xen với cảm hứng phê phán khiến những tác phẩm của Sương Nguyệt Minh có chiều sâu, có xúc cảm, cuốn hút được người đọc.

### **2.2.2. Bi kịch cá nhân**

Việc trở lại với đời thường, với số phận riêng của con người được coi là một trong những đặc điểm nổi bật của văn học Việt Nam từ sau thập kỷ 80 của thế kỷ trước. Nhận thức được điều đó, nhiều nhà văn đổi mới, trong đó có Sương Nguyệt Minh đã viết nên các tác phẩm bộc lộ tình cảm trước những tấn bi kịch của kiếp người. Trong tác phẩm của mình Sương Nguyệt Minh đã chỉ ra rằng đồng tiền trong kinh tế thị trường có một ma lực đáng sợ, nó thúc đẩy con người phải sống, phải làm việc tận lực, nó cũng dẫn đến bi kịch của những con người muốn đổi đời bằng mọi giá và phải trả những cái giá quá đắt. Ánh sáng thị thành cuốn hút lớp thanh niên ở các làng quê, biến họ thành những con thiêu thân và quăng họ vào những câu chuyện trớ trêu đầy nỗi buồn và nước mắt. Bi kịch của những con người này bắt đầu nảy sinh khi họ có khát vọng song không vượt qua được những cám dỗ và rào cản của hiện thực xã hội.

Với cái nhìn tinh nhạy và sắc sảo, nhà văn còn khám phá ra những bi kịch trong cuộc sống riêng tư: nỗi cô đơn lạc lõng giữa xã hội văn minh mà đời sống vật chất làm lu mờ những giá trị tình cảm, khiến con người bơ vơ

ngay chính trong ngôi nhà của mình (*Đêm thánh vô cùng*); sự đau khổ tột cùng khi trong gia đình xuất hiện một kẻ thứ ba (*Đàn bà, Tuổi thơ của con ở đâu*).... Xã hội đổi thay từng ngày từng giờ, những cạm bẫy của cuộc sống là những ngọn lửa thử thách lòng thủy chung của con người, nhất là với những người phụ nữ vốn yếu đuối. Nhiều tác phẩm của Sương Nguyệt Minh viết về hiện tượng này với một cái nhìn đầy lo lắng, xót xa.

Viết theo cảm hứng này, cũng như nhiều nhà văn khác cùng thời, Sương Nguyệt Minh có điều kiện thể hiện được nhiều mặt ngổn ngang, bộn bề của xã hội, khai thác được đời sống cá nhân, số phận con người cũng như đặt ra được những câu hỏi bức thiết cho xã hội. Có một điểm khác biệt dễ nhận thấy trong ngòi bút của Sương Nguyệt Minh khi viết với cảm hứng này là dù miêu tả những cảnh đời bất hạnh, phản ánh các bi kịch vỡ mộng, song tác phẩm của anh vẫn luôn ám áp tình người và chứa chan niềm hy vọng.

### **2.3. Cảm hứng phê phán và cảm hứng trào lộng**

Cảm hứng trào lộng xuất hiện không nhiều trong các tác phẩm đầu tay của Sương Nguyệt Minh và chỉ biểu hiện rõ ở những tập truyện gần đây. Một mặt, Sương Nguyệt Minh vừa tái hiện một cách sinh động nhiều chuyện trớ trêu nơi làng quê nặng nề tập tục cổ hủ vừa phản ánh những điều lố lăng khi quá trình đô thị hóa tràn về. Nào là những thói ăn chơi dở quê dở tỉnh, nào là thói hợm của của những “ông chủ” mới nổi... Tất cả tạo thành những màn bi hài kịch xuất hiện nhan nhản sau những lũy tre tường như yên bình. Mặt khác, nhà văn còn vẽ lại những màn hài kịch ở nơi đô thị. Nhà văn khám phá ra những tấn trò trong đời sống gia đình, trong chuyện tình cảm yêu đương của con người trong thời @ và phản ánh một cách rất hài hước qua *Đêm thánh vô cùng* và *Đêm mùa hạ tuyết rơi*.

Với cảm hứng trào lộng, bên cạnh các tình huống hài hước, Sương Nguyệt Minh còn xây dựng được những tính cách hài hước. Sương Nguyệt Minh biết chớp lấy những khoảnh khắc trào phúng của đối tượng, xây dựng được những nhân vật với tính cách khá đầy đặn mà ở trong đó những mặt đối lập cùng tồn tại tạo nên những nghịch lý đáng cười. Trong đó nổi lên chân dung của một bà chủ lò mổ trong tác phẩm *Mùa trâu ăn sương*, một cô vợ của anh chàng công chức may mắn trúng chứng khoán (*Chiếc nón mê thùng chóp*)... với những nét tính cách méo mó vì đua đòi kịch cỡm.

Chúng kiến những màn hài kịch trong gia đình, ngoài xã hội ngày nay người đọc thấy trong đó vừa có yếu tố hài, vừa có yếu tố bi. Cảm hứng bi kịch, trào lộng, phê phán cứ đan xen với nhau trong các tác phẩm của Sương Nguyệt Minh tạo nên sự phong phú trong đề tài và bút pháp, tạo nên sự sinh động cuốn hút người đọc.

#### **2.4. Cảm hứng khám phá con người bản năng**

Với quan điểm “Sex trong văn chương phải chỉ là một chất liệu nghệ thuật phục vụ ý đồ sáng tác của nhà văn”, Sương Nguyệt Minh đã cho ra đời những trang viết ấn tượng về bản năng con người.

Trước tiên, khi viết về những người phụ nữ, bằng cảm hứng duy mỹ, Sương Nguyệt Minh thường chú ý miêu tả vẻ đẹp của họ gắn với sự dôi dào của tính dục. Từ một cô gái quê mùa, quanh năm lam lũ với công việc đồng áng, chăn nuôi, đến chị chủ lò mổ nà dòng, rồi một người con gái nửa thực, nửa hư xuất hiện mơ mơ ảo ảo trong *Đôi con gái* cũng mang vẻ đẹp gợi cảm hút hồn người... những hình ảnh đó thể hiện sự tôn trọng cái đẹp, tôn trọng người phụ nữ. Những nhân vật nữ ấy mang trong mình những khát khao bản năng rất con người và điều đó được nhà văn đề cập đến như một bản tính tất yếu, đáng trân trọng và cảm thông. Sương Nguyệt Minh cảm thông với những khát khao bản năng của con người bởi vì xét đến cùng quan hệ tình dục là một phần của cuộc sống, nó đem lại nhiều niềm hạnh phúc, song cũng không ít những khổ đau, bộc lộ ra hay kiềm chế nó cũng là một cách thức để con người khẳng định sự tồn tại của mình trên thế gian.

Sương Nguyệt Minh cũng coi việc sex đi đôi với cảm xúc tình cảm chân thật là điều đẹp đẽ trong cuộc sống, tình dục chỉ trở thành xấu khi nó mang mục đích thương mại hay gắn liền với sự dối lừa. Ý tưởng đó được thể hiện trong *Đêm mùa hạ tuyết rơi*. Và mang ý nghĩa ẩn dụ sâu sắc nhất là những hình ảnh sex trong truyện ngắn *Dị hương*. Đây là truyện ngắn có mật độ xuất hiện những chi tiết sex phong phú nhất trong các sáng tác của Sương Nguyệt Minh. Mỗi quan hệ giữa Nguyễn Ánh và Ngọc Bình chủ yếu được khai thác trên mối quan hệ tính dục. Từ đó nhà văn muốn nói tới sức mạnh khủng khiếp của chiến tranh bạo tàn, chiếm đoạt và đè bẹp cái đẹp thanh bình và thuần khiết.

Có thể thấy rằng, chất hiện sinh và tính dục trong văn Sương Nguyệt Minh không phải là một món ăn câu khách, nó là một thứ sex phồn thực mà thanh sạch đạt đến cái đẹp gợi cảm, trong đó tính dục trở thành một phương tiện nghệ thuật để chuyển tải ý đồ của người viết.

## **Chương 2:**

### **THẾ GIỚI NHÂN VẬT TRONG TRUYỆN NGẮN SƯƠNG NGUYỆT MINH**

#### **1. Đặc điểm nhân vật trong văn học giai đoạn trước và sau 1986 và đặc điểm nhân vật trong truyện ngắn Sương Nguyệt Minh**

Nhân vật có vai trò đặc biệt quan trọng trong tác phẩm, thông qua việc đánh giá về nhân vật, người đọc không chỉ thấy được một phần bức tranh cuộc sống con người mà còn hiểu được cả những quan niệm, những tư tưởng mà nhà văn muốn gửi gắm.

Nhân vật của Sương Nguyệt Minh thường đầy đặn cả về hình hài, tính cách, lẫn số phận. Ở những tập truyện đầu tay của anh, người đọc thấy xuất hiện những kiểu nhân vật khá quen thuộc trong văn chương trước đổi mới như hình tượng người lính, người phụ nữ hậu phương... Những nhân vật này vừa mang những nét tính cách cơ bản trong phẩm chất của giai tầng, lại vừa có những cá tính riêng được nhà văn khai thác sâu hơn ở yếu tố đời thường, khiến cho họ vừa quen lại vừa lạ. Càng ở các tập truyện sau, thế giới nhân vật trong truyện ngắn Sương Nguyệt Minh lại càng phong phú, sinh động và được xây dựng gần hơn với cuộc sống thực tại. Những con người này thường được nhà văn đặt trong những hoàn cảnh éo le của đời thực, được khám phá ở chiều sâu tâm lý. Trong đó nổi bật lên hình tượng những con người cô đơn, những người dị biệt và đặc biệt là kiểu nhân vật giả huyền thoại, giả lịch sử.

#### **2. Các kiểu nhân vật trong truyện ngắn Sương Nguyệt Minh**

##### **2.1. Kiểu nhân vật truyền thống**

Trong những tập truyện đầu tay của Sương Nguyệt Minh nhân vật trung tâm thường là người lính, người vợ hậu phương và người nông dân, trong đó điển hình là hình tượng người lính. Vẫn là kiểu nhân vật quen thuộc, song dưới ngòi bút của mình Sương Nguyệt Minh vừa làm rõ hơn những nét tính cách đặc trưng của họ, vừa khơi sâu hơn vào đời sống cá nhân, những mối quan hệ riêng tư chứ không đơn thuần miêu tả họ với tư cách công dân.

Khi viết về người lính, Sương Nguyệt Minh thường có cái nhìn sâu sắc của một người trong cuộc. Nhà văn đi sâu vào những góc ngách trong tâm hồn họ, tìm ra những vẻ đẹp mà chưa hẳn ai cũng thấy, điều đó thể hiện trong

cách xây dựng nhân vật Trường trong truyện ngắn *Đêm làng Trọng Nhân*. Và nếu như hình tượng nhân vật người lính trong *Đêm làng Trọng Nhân* được xây dựng chủ yếu theo hướng truyền thống, thì ở *Nanh sáu* hình tượng nhân vật lại được nhìn ở góc độ mới mẻ hơn, mở cho người đọc thấy sự không trùng khít giữa con người xã hội và con người riêng tư.

Đi tiếp đề tài truyền thống viết về những người vợ chờ chồng, Sương Nguyệt Minh góp thêm vào những hình tượng Vợ Phu hiện đại khác. Bằng sự lồng ghép giữa câu chuyện hiện thực với câu chuyện quá khứ, bằng cách đặt nhân vật trong các mối quan hệ đa chiều, nhà văn tạo dựng nên nhân vật với những vẻ đẹp vốn có của người phụ nữ Việt Nam rất điển hình mà cũng rất đời thường.

Sự quan tâm đến phần con người đời thường của những người lính, người vợ hậu phương đã kéo các tác phẩm của Sương Nguyệt Minh gần hơn, thực hơn với cuộc sống, góp phần làm đa dạng hơn những góc nhìn về hình ảnh những nhân vật vốn được coi là trung tâm của cả một thời kỳ văn học.

## **2.2. Kiểu nhân vật đổi mới**

### **2.2.1. Nhân vật cô đơn**

Đây là một kiểu nhân vật xuất hiện rất phổ biến trong văn chương Việt Nam từ thời kỳ đổi mới, khi có sự bùng nổ của ý thức cá nhân. Nhân vật không được lý tưởng hóa với những tầm vóc lớn lao như trước, mà là những *con người bình thường* đôi khi đến nhỏ bé. Trong tác phẩm của mình, Sương Nguyệt Minh cũng đã miêu tả được rất chính xác nỗi cô đơn của rất nhiều kiểu người trong xã hội.

Nỗi cô đơn đã được nhà văn khám phá ở rất nhiều hoàn cảnh, trạng thái, khoảnh khắc. Với rất nhiều người lính rời khỏi quân ngũ, đó là sự lạc lõng bơ vơ giữa thời bình. Khi rời quân ngũ, họ về nhà và không thể hòa nhập với những người thân trong gia đình, với guồng quay chóng mặt của xã hội hiện đại. Bên cạnh kiểu nhân vật “lạc loài”, còn có những con người “lạc chốn”. Những con người nhà quê vốn chất phác, thật thà, vì một lý do gì đó mà phải dấn thân vào chốn thị thành, họ khó lòng hòa hợp với cuộc sống bon chen đầy toan tính xô bồ. Đó là một bà mẹ già theo con trai lên sống ở thành phố (*Những vùng trời của họ*), một chàng trai bon chen nơi thị thành để tìm một

con đường lập thân (*Tha hương*), những cô gái cố gắng bám trụ nơi đô thành (*Những bước đi vào đời*)...cuối cùng đều rơi vào bi kịch lạc chốn.

Ngay cả những con người có đầy đủ mọi điều kiện vật chất, được sống trong chính ngôi nhà của mình, bên cạnh những người thân yêu cũng không tránh khỏi cảm giác cô đơn, lạc lõng. Mải chạy theo những cái đích quyền lực, tiền bạc hoặc sở thích bản thân mình, ngay những người trong gia đình cũng trở nên xa lạ với nhau. Cô đơn giờ đã trở thành *một trạng thái tâm lý* của con người thời hiện đại. Hiện thực ấy được ghi lại trong truyện của Sương Nguyệt Minh một cách đầy xót xa.

Càng gần đây, kiểu nhân vật cô đơn xuất hiện càng nhiều, điều đó chứng tỏ các nhà văn quan tâm hơn đến cái tôi cá nhân của con người, dám nói to lên trạng thái tâm lý rất *con người* này.

### **2.2.2. Nhân vật dị biệt**

Nhân vật dị biệt là những nhân vật đó có thể chịu dị tật trên thể xác, hay dị tật trong tâm hồn. Họ thường để lại những ấn tượng khó phai, làm tăng thêm sức ám ảnh cho tác phẩm, làm rõ hơn ý đồ nghệ thuật của nhà văn. Trong kiểu nhân vật đó, có nhân vật không rõ nét tính cách, chỉ được tạo nên như những điểm nhấn làm tăng tính hấp dẫn cho tác phẩm, lại có những nhân vật thoáng ẩn hiện nhưng là nơi nhà văn gửi gắm những suy tư về con người. Đó là người đàn bà hủi trong *Tiếng lục lạc trong đêm*, là “tín đồ của cái đẹp” Trần Huy Sán trong *Dị hương*. Việc xây dựng những nhân vật dị biệt không đơn thuần chỉ là một thủ pháp nghệ thuật làm tăng tính hấp dẫn cho tác phẩm, mà đây là một biểu hiện của cái nhìn nghệ thuật đa chiều, một cách tiếp cận và phản ánh cuộc sống với những sáng tạo riêng.

### **2.2.3. Nhân vật giả huyền thoại, giả lịch sử**

Mượn yếu tố kỳ ảo, nhà văn có thể đề cập đến nhiều vấn đề của cuộc sống, từ việc bộc lộ những quan niệm về con người, về những giá trị chân, thiện, mỹ; đến việc nhận thức lại thực tại hoặc gửi gắm những triết lý về cuộc đời và đồng thời còn để “giải toả một số ẩn ức, hoặc phát biểu những điều cấm kị”. Không phải đến tập truyện cuối của Sương Nguyệt Minh yếu tố kỳ ảo mới xuất hiện. Từ tác phẩm *Mười ba bến nước*, người ta đã thấy một hiện thực được kỳ ảo hóa, đan xen giữa thực tại đau khổ với những giấc mơ lạ thường của Sao và lời đồn về con thuyền luồng trên sông. Ở tập *Dị hương*

yếu tố kỳ ảo xuất hiện với một tần suất đậm đặc hơn, với cách thể hiện khác và mang ý nghĩa cũng khác. Trong truyện ngắn *Dị hương* và *Đôi con gái yếu tố huyền ảo và nhân vật kỳ ảo* khiến những trang viết đậm yếu tố tính dục trở nên lung linh hơn, bớt đi tính trần trụi mà một số tác phẩm cùng đề tài trong thời kỳ này mắc phải.



## **Chương 3: MỘT SỐ PHƯƠNG DIỆN NGHỆ THUẬT TRONG TRUYỆN NGẮN SƯƠNG NGUYỆT MINH**

### **1. Cốt truyện**

#### **1.1. Cốt truyện truyền thống được kế thừa và phát triển**

Cốt truyện truyền thống là kiểu cốt truyện mà các tình tiết trong đó thường được sắp xếp theo trật tự tuyến tính, các sự kiện được trình bày theo các bước trình bày–thắt nút–phát triển–cao trào–mở nút. Kiểu cốt truyện này tuy không mới, song rất chặt chẽ. Sương Nguyệt Minh áp dụng kiểu cốt truyện truyền thống này với các tác phẩm ở nhiều đề tài khác nhau. Có khi phản ánh những sự kiện lớn, có khi chộp lấy một tình huống éo le mà đứng trước nó con người bị đẩy tới những cao trào tâm lý hoặc hành động, từ đó bộc lộ tính cách một cách rõ ràng. Điển hình là truyện *Người đàn ông làng Yên Hạ* và *Trò đời*. Kiểu cốt truyện truyền thống tuy không mang lại những ấn tượng mạnh mẽ, không có chiều sâu của những chiêm nghiệm tâm lý, song vẫn tạo cho văn Sương Nguyệt Minh sự hấp dẫn bởi tính chân thực, giản dị khi phản ánh cuộc sống.

#### **1.2. Cốt truyện tâm lý**

Đây là kiểu cốt truyện khá phổ biến trong văn học hiện đại. Khi văn học hướng tới xu thế phản ánh hiện thực từ góc độ đời tư, các nhà văn thường coi diễn biến tâm trạng, tình cảm con người là một thế giới bí ẩn, vô tận để khám phá. Cốt truyện tâm lý được Sương Nguyệt Minh vận dụng trong *Mây bay cuối đường*, *Đi qua đồng chiều*, *Đêm thánh vô cùng*. Ngay khi đi sâu vào miêu tả dòng tâm trạng của nhân vật, nhà văn vẫn thể hiện thế mạnh trong việc dựng cảnh, dựng người. Đa phần các truyện ngắn của Sương Nguyệt Minh không đơn thuần thiên về khai thác yếu tố nội tâm mà bỏ qua yếu tố tình tiết như một số nhà văn cùng thời. Yếu tố nội tâm trong truyện của anh thường đi đôi với những tình tiết, tạo ra sự hài hòa giữa cảnh với tình.

#### **1.3. Cốt truyện phân rẽ**

##### **1.3.1. Kết cấu đảo lộn thời gian tuyến tính**

Trong đa phần các tác phẩm của Sương Nguyệt Minh đều có sự đảo lộn các sự kiện, biến cố tạo nên sự không trùng khít của thời gian lịch sử và thời gian trần thuật. Thời gian quá khứ - hiện tại - tương lai được trộn lẫn tùy thuộc vào dòng ký ức của nhân vật, tùy thuộc vào ý đồ sáng tác của tác giả.

Có thể kể đến những tác phẩm có kết cấu đảo tuyến nổi bật như: *Mười ba bến nước*, *Nơi hoang dã đồng vọng*, *Bản kháng án bằng văn*, *Chuyến đi săn cuối cùng*, *Đôi con gái*... Ở kiểu tác phẩm này tác giả thường thả lỏng cốt truyện, mở rộng các chiều kích không gian, thời gian để tăng dung lượng hiện thực được phản ánh.

### **1.3.2. Kết cấu mở**

Kết cấu mở là kiểu kết cấu trong đó kết truyện thường để ngỏ. Đây là kiểu kết truyện phá vỡ tính khép kín của cốt truyện, mở ra khả năng đồng sáng tạo cho độc giả. Kiểu kết mở được Sương Nguyệt Minh đưa vào thành công ở một số truyện như *Người ở bến sông Châu*, *Mây bay cuối đường*, *Đàn bà*, *Đôi con gái*, *Tha phương*.... Kiểu kết này tạo nên nhiều khả năng, mỗi tình huống có thể xảy ra trong tưởng tượng của người đọc tạo cho tác phẩm một đời sống riêng, làm phong phú ý nghĩa của tác phẩm - đó chính là dụng ý của tác giả.

### **1.3.3. Kết cấu sắp xếp nhiều mạch truyện**

Kiểu cốt truyện lồng được hình thành bằng cách lắp ghép các mảnh cốt truyện khác nhau, soi sáng cho nhau từ đó làm bật lên ý nghĩa của câu chuyện. Kiểu cốt truyện này được vận dụng trong khá nhiều tác phẩm của Sương Nguyệt Minh, tạo cho tác phẩm của anh khuynh hướng “tiểu thuyết hóa” với một dung lượng thông tin lớn, phản ánh một cuộc sống phức tạp ngồn ngộn, xô bồ, hỗn độn.

Ở các tác phẩm viết về đề tài chiến tranh, kiểu cốt truyện lồng tỏ ra rất thích hợp, bởi Sương Nguyệt Minh thường đưa ra cái nhìn ngoài lại quá khứ của những con người trong thời hiện tại. Bên cạnh đó, kiểu cốt truyện lồng còn được Sương Nguyệt Minh sử dụng trong một số tác phẩm ở các đề tài khác như *Nơi hoang dã đồng vọng*, *Đôi con gái*, *Chuyến đi săn cuối cùng*.... Với những chi tiết ngồn ngộn được rút ra từ một vốn sống phong phú, nhà văn đưa người đọc vào những câu chuyện đan xen trong số phận những con người

Sương Nguyệt Minh còn vận dụng kiểu kết cấu liên văn bản, đưa cả thể loại thơ vào trong truyện ngắn của mình. Những trích đoạn thơ trong truyện Sương Nguyệt Minh thường mang tính trữ tình sâu sắc, phù hợp với

tâm tư tình cảm của nhân vật, khiến cho văn anh trở nên giàu tính biểu cảm và cảm hứng trữ tình hơn.

## **2. Tình huống truyện**

Cách lựa chọn tình huống là một trong những khâu then chốt tạo nên thành công cho tác phẩm. Sương Nguyệt Minh không chú tâm sáng tạo chỉ một kiểu tình huống mà phản ánh cuộc sống thông qua việc tạo dựng nhiều kiểu tình huống khác nhau.

Nhà văn hay đặt nhân vật của mình vào tình huống hành động. Tính cách nhân vật trong truyện của Sương Nguyệt Minh thường được xây dựng một cách rất rõ ràng bởi họ phải đối mặt với những sự việc phải thể hiện bản thân. Để khám phá bản chất của nhân vật, Sương Nguyệt Minh còn đặt nhân vật của mình vào những tình huống mang kịch tính cao. Kịch tính không chỉ làm cho tác phẩm tăng thêm phần hấp dẫn mà sẽ tạo ra điểm thắt nút trong cốt truyện, nhờ đó tâm lý, tính cách của nhân vật và cả dụng ý của nhà văn cũng được soi sáng. Điều đó được thể hiện trong tác phẩm *Bản kháng án bằng văn*, *Đàn bà*... Mặc dù sở trường của Sương Nguyệt Minh là xây dựng những câu chuyện có cốt truyện rõ ràng, có tình huống nhiều xung đột, song ở một số tác phẩm, nhà văn cũng tỏ ra rất linh hoạt và khéo léo khi lựa chọn kiểu tình huống tự nhận thức cho nhân vật của mình như trong *Chuyến đi săn cuối cùng* hay *Hoàng hôn màu cỏ biếc*.

Ở một số tác phẩm khác, Sương Nguyệt Minh lại sử dụng kiểu tình huống khác thường, nhằm tô đậm một ý tưởng nào đó trong tác phẩm của mình. Sự khác thường của tình huống truyện đôi khi được Sương Nguyệt Minh khai thác từ những điều trái chiều, cộc cạch cong vênh của các nhân vật, hoặc từ những tình huống ngoại tình éo le. Sự xuất hiện phong phú của các kiểu tình huống khiến tác phẩm của Sương Nguyệt Minh cuốn hút người đọc ở sự sáng tạo và những phát hiện mới mẻ.

## **3. Không gian - Thời gian nghệ thuật**

### **3.1. Không gian**

#### **3.1.1. Không gian bối cảnh**

Trong truyện ngắn của Sương Nguyệt Minh không gian bối cảnh mở ra ở nhiều địa điểm. Có khi là hình ảnh của những vùng chiến trường; có khi là không gian của vùng núi rừng với những đặc trưng của từng vùng miền; có

khi là không gian thị thành với nhà cửa, người xe tấp nập, phồn hoa song lại gợi cảm giác ngọt ngào, tù túng, bức bí.

Đặc sắc nhất trong sáng tác của Sương Nguyệt Minh là **không gian làng quê** bán sơn địa quen thuộc gần gũi, tạo ra cho sáng tác của Sương Nguyệt Minh một chất riêng không lẫn. Đó là một làng quê với phong cảnh hữu tình, đẹp như tranh vẽ. Thế nhưng, cũng những vùng quê ấy cũng là nơi tồn tại bao điều nhứt nhối của đói nghèo, lạc hậu, phát triển khắp khiếm....Song, dù có những đáng buồn tồn tại, làng quê vẫn là cái nôi ấm áp nghĩa tình, vẫn là “cõi đi về” của nhiều thân phận con người. Không gian làng quê đóng vai trò không nhỏ trong các sáng tác của Sương Nguyệt Minh. Không gian ấy tạo ra một mạch ngầm liên kết cho tác phẩm của nhà văn, khiến cho các tác phẩm tuy viết về nhiều vấn đề riêng rẽ, song vẫn rất thống nhất dưới một cái nhìn sâu sắc và ấm áp.

### **3.1.2. Không gian ảo**

Trong tác phẩm của Sương Nguyệt Minh còn có những khoảng không gian ảo. Đó là những vùng không gian hư hư thực thực được sáng tạo nên để phản ánh những điều tưởng như phi logic trong tâm trạng con người. Khung cảnh vừa là thực mà cũng vừa là mơ trong *Mười ba bến nước* phản ánh trạng thái bồn chồn, bất ổn, thậm chí lo âu, đau đớn của nhân vật chính trước những tai họa dồn dập xuống cuộc đời mình. Cũng có khi sáng tạo ra những vùng không gian kỳ ảo sẽ mở ra một cách thể hiện mới cho những vấn đề vốn không còn xa lạ. Đó là cách Sương Nguyệt Minh nói đến sức mạnh đầy bạo lực của Nguyễn Ánh (*Dị hương*) bằng cách dựng lên những cảnh ái ân kỳ lạ. Khung cảnh ấy góp phần tạo nên một cách thể hiện vấn đề bản năng tính dục của con người rất tự nhiên và nhuần nhuyễn.

### **3..2. Thời gian nghệ thuật**

#### **3.2.1. Thời gian hiện thực**

Hướng ngòi bút của mình vào “cái hàng ngày”, nhiều tác phẩm của Sương Nguyệt Minh mở ra dòng thời gian hiện thực. Thời gian hiện tại mở ra gắn với những không gian của những vùng thị thành, làng quê, của số phận những con người thuộc về thời đang sống.

Gắn với đời sống ở thôn quê là những khoảng thời gian xác định gợi nhịp sống vừa thân thuộc vừa nhàm chán. Nhịp sống ở làng quê chỉ sôi động

lên khi có luồng gió kinh tế thổi vào, khi ấy cả không gian và thời gian của những vùng quê yên ả mới sôi lên. Hai cách xử lý thời gian khác nhau trong những tác phẩm viết về cùng một đề tài mở ra cho tác phẩm của Sương Nguyệt Minh nhiều khuôn mặt của làng quê. Dù bình lặng đến mức tù túng, ngột ngạt hay phát triển quá nhanh trong thế mất cân bằng, đều là những vấn đề nhức nhối của hiện thực nông thôn Việt Nam trong thời kỳ này.

Gắn với đời sống đô thị cũng có những khoảng thời gian khác nhau. Có lúc là dòng thời gian trôi chậm được Sương Nguyệt Minh miêu tả gắn với những hoạt động rất bình thường, đều đều đến tẻ nhạt của con người hiện đại. Lại có những khoảng thời gian đô thị được miêu tả với nhịp độ cao, gắn với những biến đổi không lường của con người. Phương pháp sáng tác hiện thực đã hướng tác giả Sương Nguyệt Minh tới việc quan tâm nhiều đến cuộc sống và con người trong đời sống thường nhật, của những vấn đề của đời sống hôm nay

### **3.2.2. Thời gian tâm lý**

Thời gian tâm lý là sự sắp xếp thời gian không theo trật tự biên niên, không phản ánh đúng nhịp độ của thời gian lịch sử mà diễn biến của dòng thời gian phụ thuộc vào tâm lý, tình cảm, suy nghĩ của nhân vật. Trong tác phẩm của mình có lúc Sương Nguyệt Minh để dòng thời gian đi chậm tạo cho chuyện một độ căng nhất định, giúp người đọc hòa vào nỗi niềm của nhân vật để từ đó xúc động, cảm thông (*Đêm làng Trọng Nhân*). Có lúc anh lại để những khoảng thời gian quá khứ - hiện tại luôn được đặt đan xen với nhau thể hiện những tâm trạng đầy day dứt của con người (*Chuyến đi săn cuối cùng*). Bên cạnh đó, anh cũng rất hay đặt nhân vật trong mối tương quan giữa quá khứ và hiện tại, lấy thời gian quá khứ làm cơ sở để lý giải bản chất con người trong một sự phát triển biện chứng của tính cách, đặc biệt ở những tác phẩm viết về đề tài chiến tranh.

Có thể nhận thấy rằng không gian và thời gian trong tác phẩm nghệ thuật có vai trò hết sức quan trọng, bởi ý thức về thời gian không gian là ý thức về sự tồn tại của con người. Sáng tạo được những hình tượng không gian thời gian đặc sắc nhà văn Sương Nguyệt Minh đã tự khẳng định được khuynh hướng và phong cách riêng của mình.

## **4. Giọng điệu trần thuật**

### **4.1. Giọng điệu trữ tình**

Có thể dễ dàng nhận thấy giọng điệu trữ tình là giọng điệu chủ đạo trong các tác phẩm của Sương Nguyệt Minh trong giai đoạn đầu sáng tác. Giọng điệu ấy thể hiện ở ngôn ngữ nghệ thuật, ở cách xây dựng hình tượng, ở ngữ điệu, cách miêu tả nhân vật... Trước tiên, những trang viết về thiên nhiên, về đời sống ở làng quê Việt Nam đã tạo nên một bối cảnh làm nền cho tính trữ tình trong tác phẩm của Sương Nguyệt Minh. Bên cạnh đó, nhân vật trong tác phẩm của Sương Nguyệt Minh chủ yếu cũng là những con người nhân hậu dù họ ở bất cứ lứa tuổi nào, ở bất cứ nghề nghiệp gì. Giọng điệu trữ tình ảm áp còn bộc lộ trong cách tác giả Sương Nguyệt Minh xây dựng và thúc đẩy sự vận động phát triển của cốt truyện. Hầu như kết thúc các câu chuyện của mình, Sương Nguyệt Minh cũng mở cho người đọc một cái nhìn tươi sáng và tin tưởng hơn vào tình người, vào cuộc đời.

Ngôn ngữ trong tác phẩm của Sương Nguyệt Minh thường rất tự nhiên, mộc mạc và giàu tính biểu cảm. Chủ yếu trong năm tập truyện đầu là giọng văn kể chuyện với âm điệu chậm, trầm lắng chứa đựng những suy tư, lo lắng với cuộc đời, con người. Giọng điệu trữ tình trong một số tác phẩm còn được gợi lên từ sự xuất hiện của những dòng thơ xen với lời trần thuật, tạo nên những đoạn văn lắng đọng chứa đựng suy ngẫm sâu xa.

### **4.2. Giọng khách quan gai góc, lạnh lùng:**

Càng ở những sáng tác về sau, giọng văn của Sương Nguyệt Minh càng nổi lên giọng điệu khách quan đầy lạnh lùng. Nhà văn không còn bộc lộ tình cảm, chính kiến của mình một cách rõ ràng nữa. Ngôn ngữ trong tác phẩm cũng càng ngày càng gần với hiện thực cuộc sống. Thậm chí, nhà văn còn cố tình đưa vào tác phẩm những chi tiết hiện thực nghiệt ngã hoặc thô ráp phục vụ cho ý đồ sáng tác của mình

### **4.3. Giọng điệu mỉa mai, giễu nhại, bốn cột**

Trong văn của Sương Nguyệt Minh các tác phẩm viết với giọng điệu này khá phong phú. Nhà văn khai thác rất nhiều các yếu tố trong tác phẩm để tạo nên tính trào phúng trong giọng điệu. Người đọc sẽ thấy nụ cười kín đáo của nhà văn khi đọc những dòng văn vẽ lên chân dung của một số nhân vật, hay những đoạn văn ghi lại những điều lộ bịch, phản cảm hàng ngày hàng

giờ đang diễn ra trong cuộc sống. Giữa muôn vàn các hiện tượng của cuộc sống, nhà văn biết chộp lấy những khoảnh khắc trào phúng mà từ khoảnh khắc ấy có thể làm sáng lên một khía cạnh cuộc đời.

Một phần quan trọng tạo nên giọng điệu hài hước mỉa mai trong sáng tác của Sương Nguyệt Minh là ngôn ngữ. Ngôn ngữ trào phúng được thể hiện ở nhiều phương diện, có khi tác giả dùng cách giễu nhại, đôi khi, xen vào giữa tác phẩm lại có một vài câu thơ dí dỏm theo phong cách dân gian hoặc theo kiểu Bút Tre...

Giọng điệu phong phú và hóm hỉnh khiến những trang viết của Sương Nguyệt Minh đọng lại trong tâm hồn bạn đọc một dư vị riêng.

## PHẦN KẾT LUẬN

Cùng với sự vận động đi lên của xã hội, văn học Việt Nam sau 1975 có nhiều khởi sắc mà trong đó truyện ngắn được đánh giá là thể loại tiên phong. Đã có nhiều tác giả truyện ngắn thành công trên nhiều phương diện như lối viết, cách viết mới mẻ, đa dạng, đa chiều phù hợp với thực tế bề bộn ngôn ngữ và đầy biến động của xã hội Việt Nam đương đại. Trong sự thành công của thể loại truyện ngắn thời kỳ này có đóng góp của không nhỏ của những nhà văn mặc áo lính, trong đó Sương Nguyệt Minh nổi lên như một tên tuổi sáng giá.

Là một nhà văn nghiêm túc trong nghề nghiệp, Sương Nguyệt Minh có những quan điểm sáng tác đề cao các giá trị chân, thiện, mỹ của văn chương. Sương Nguyệt Minh luôn cố gắng và đã đạt được nhiều thành công trong việc tìm tòi và phản ánh số phận của con người. Sự nghiêm túc trong hoạt động sáng tạo được anh thể hiện bằng chính những sáng tác của mình.

1. Cảm hứng sáng tác của nhà văn quân đội này bao giờ cũng bắt nguồn từ chính cuộc sống. Những tác phẩm đầu tay viết về đề tài chiến tranh của anh có sự đan xen giữa cảm hứng lãng mạn, ngợi ca với cảm hứng bi kịch. Không chỉ dừng lại ở việc ca ngợi một chiều những người lính, những người vợ hậu phương, nhà văn có cái nhìn sâu sắc và đa chiều hơn với những nhân vật vốn đã từng là trung tâm của một thời văn học chiến tranh. Tiếp tục phát huy khả năng quan sát, đánh giá, nhìn nhận của mình, càng ở giai đoạn sau Sương Nguyệt Minh càng mở rộng đề tài sang nhiều vấn đề khác của cuộc sống, phát hiện và phản ánh những bi kịch đang ngấm ngầm diễn ra trong cuộc sống cá nhân hoặc cộng đồng. Hiện thực cuộc sống đi vào tác phẩm của anh đôi khi như những màn bi hài kịch với những chuyện “dở khóc dở cười”. Không chỉ dừng lại ở đó, anh còn đưa vào tác phẩm của mình những vấn đề trước đây bị coi là cấm kỵ như bản năng con người, khai thác đề tài ấy bằng một ngòi bút tinh tế và giàu sáng tạo.

2. Thế giới nhân vật trong sáng tác của Sương Nguyệt Minh phong phú, đa dạng như chính thế giới con người ngoài đời thực. Tác giả hòa mình vào khuynh hướng sáng tác hướng tới đời sống con người cá nhân, đi sâu vào thế giới tinh thần đầy phức tạp, bí ẩn của mỗi người trong văn chương đời mới.



Bên cạnh những trang viết xây dựng nên kiểu nhân vật truyền thống “vừa quen, vừa lạ”, Sương Nguyệt Minh còn có nhiều tác phẩm thể hiện nhiều tìm tòi trong việc xây dựng nhân vật, tạo nên những nhân vật cô đơn, dị biệt hoặc giả huyền thoại, làm phong phú thêm cho thế giới nhân vật trong văn chương đương đại.

3. Để tạo nên một thế giới nghệ thuật mang phong cách riêng của mình, Sương Nguyệt Minh đã có nhiều sáng tạo trong việc tạo dựng nên những cốt truyện đặc sắc. Sự linh hoạt trong ngòi bút của anh thể hiện ngay trong việc vận dụng nhiều kiểu cốt truyện ở các tác phẩm khác nhau. Bên cạnh việc đưa cốt truyện truyền thống lên một trình độ mới, nhuần nhuyễn tự nhiên hơn, anh còn có nhiều thành công trong việc tạo nên kiểu cốt truyện tâm lý, cốt truyện phân rã mà trong đó yếu tố không, thời gian được sắp xếp một cách đa dạng, tạo nên sức cuốn hút cho tác phẩm. Yếu tố tình huống truyện cũng được nhà văn đặc biệt quan tâm, xây dựng các tình huống hành động, tình huống nhận thức hay tình huống khác thường. Dấu ấn phong cách Sương Nguyệt Minh còn thể hiện rõ trong cách anh tạo dựng một thế giới không gian, thời gian nghệ thuật. Không gian nghệ thuật trong các tập truyện của tác giả này rất rộng phản ánh một vốn sống phong phú. Trong đó đặc biệt để lại dấu ấn riêng là không gian làng quê Việt Nam gắn với mảnh đất Ninh Bình nơi nhà văn sinh ra và lớn lên. Từ bối cảnh không gian của làng quê mình, Sương Nguyệt Minh đã khái quát được cả không gian làng quê chung của đất nước, phản ánh được những nét đẹp cũng như những bất cập trong cuộc sống nông thôn đương thời. Cách xử lý thời gian đặt trong mối quan hệ mật thiết với không gian cũng mang nhiều cách tân mới mẻ, thời lưu tác phẩm, mối quan hệ giữa thời gian lịch sử và thời gian truyện kể... được nhà văn chú ý khai thác. Giọng điệu trong các sáng tác của Sương Nguyệt Minh cũng thay đổi đa dạng rất phù hợp với nội dung hiện thực và khuynh hướng tư tưởng, tình cảm mà nhà văn muốn thể hiện. Giọng trữ tình đan xen với giọng hài hước, giọng triết lý hài hòa với giọng khách quan...tất cả đều tạo nên một thế giới nghệ thuật phong phú, “nói” và gửi gắm được nhiều điều với người đọc.

Tóm lại, rất nhiều khía cạnh của hiện thực khi đưa vào tác phẩm của Sương Nguyệt Minh, đi qua lăng kính chủ quan của một con người mang

nhiều suy tư, trăn trở về cuộc sống và con người, một người luôn mong muốn đổi mới chính mình, đều trở nên có ý nghĩa, có sức hút với độc giả. Mặc dù còn có ý kiến cho rằng một vài tác phẩm của Sương Nguyệt Minh còn thiếu chất lọc trong chi tiết, song đọng lại trong lòng độc giả vẫn là lời văn nhẹ nhàng mà sâu sắc, là cách khám phá và phản ánh hiện thực tinh tế, sắc sảo và cách giải quyết vấn đề luôn nhân hậu, đầy tình người. Qua việc tìm hiểu thế giới nghệ thuật truyện ngắn Sương Nguyệt Minh, người viết muốn phác thảo được những nét nổi bật trong phong cách sáng tác của một cây bút thuộc tốp đầu của những nhà văn quân đội thời kỳ sau đổi mới. Cũng qua việc tìm hiểu này, chúng tôi cũng hy vọng sẽ giúp người đọc có thêm hiểu biết về bước phát triển của văn học Việt Nam trước và sau 1975, mở rộng bình diện khám phá các tác phẩm truyện ngắn hiện đại.